



# SHL SYN THERM 32L



## Mô tả sản phẩm

**SHL SYN THERM 32L** là loại dầu truyền nhiệt được tổng hợp từ loại alkyl benzen nhánh. Sản phẩm được ứng dụng vào các quy trình đòi hỏi pha lỏng truyền nhiệt gián tiếp trong các hệ thống tuần hoàn khác nhau. Nhiệt độ sử dụng thích hợp khoảng <math><300^{\circ}\text{C}</math> trong nhà máy, sử dụng chung cho các thiết bị gia nhiệt gián tiếp.

## Đặc tính/Ưu điểm

- Nhiệt độ tự bốc cháy rất cao so với dầu khoáng thông thường và các sản phẩm cạnh tranh.
- Độ oxy hóa ổn định hơn so với loại dầu khoáng trên thị trường.
- Độ hòa tan tốt.
- Có thể trộn với dầu truyền nhiệt loại dầu khoáng tổng hợp.
- Bảo vệ vật liệu kim loại màu, sắt nhờ sự chống ăn mòn.

## Xử lý/Đóng gói

Bảo quản bên trong, tránh ánh nắng trực tiếp.

Che đậy sản phẩm nếu để ngoài trời.

Tham khảo bảng MSDS để biết thêm thông tin chi tiết.

- Phuy 200L
- Xô 20L

## Đặc tính kỹ thuật

CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG	PHƯƠNG PHÁP	KẾT QUẢ
Ngoại quan	Mắt thường	Màu vàng
Tỷ trọng (15/4°C)	KS M 2002	0.87
Độ nhớt (40°C, cSt)	KS M ISO 3104	32.00
Điểm chớp cháy (°C)	KS M ISO 1523	206
Điểm đông đặc (°C)	KS M ISO 3016	< -45
Nhiệt độ sử dụng	KS M ISO 10336	O.T <300
Điểm tự bốc cháy	ASTM D 2155	462

Technical Data Sheet



# SHL SYN THERM 32L



## Đặc tính vật lý

Temperature (°C)	Density (kg/L)	Specific heat (kcal/kg°C)	Thermal conductivity (kcal/m.hr.°C)	Kinematic viscosity (cSt)
0	0.8809	0.4318	0.1144	527.8
20	0.8681	0.4492	0.1132	103.2
40	0.8552	0.4665	0.1120	31.80
60	0.8424	0.4839	0.1108	14.14
80	0.8296	0.5012	0.1096	7.51
100	0.8168	0.5186	0.1084	4.59
120	0.8040	0.5360	0.1072	3.10
140	0.7912	0.5533	0.1061	2.25
160	0.7783	0.5707	0.1049	1.72
180	0.7655	0.5880	0.1037	1.38
200	0.7527	0.6054	0.1025	1.14
220	0.7399	0.6228	0.1013	0.96
240	0.7271	0.6401	0.1001	0.84
260	0.7143	0.6575	0.0989	0.74
280	0.7015	0.6748	0.0977	0.67
300	0.6886	0.6922	0.0965	0.61

Technical Data Sheet